

Số: /KH-UBND

Kon Rẫy, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Phòng, chống hạn hán, thiếu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2023 trên địa bàn huyện Kon Rẫy

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai các giải pháp cấp bách phòng, chống hạn hán, thiếu nước mùa khô năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ các Kế hoạch của UBND tỉnh Kon Tum: Số 425/KH-UBND ngày 21/02/2023 thực hiện Kế hoạch số 76-KH/TU ngày 12/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 36-KL/TW của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; số 762/KH-UBND ngày 21/3/2023 của về Phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

UBND huyện Kon Rẫy xây dựng Kế hoạch Phòng, chống hạn hán, thiếu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2023 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường công tác theo dõi, nắm bắt tình hình thời tiết, thủy văn để triển khai kịp thời các giải pháp, phương án ứng phó với hạn hán, thiếu nước và tác động của biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, nước sinh hoạt, nhu cầu thiết yếu khác; chủ động kịp thời huy động mọi nguồn lực để tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống hạn, thiếu nước và tác động của biến đổi khí hậu, trong đó, cần xác định khả năng bị ảnh hưởng đến từng vùng, từng địa phương để có giải pháp cụ thể đảm bảo kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả.

- Tuyên truyền, phổ biến cho người dân chủ động áp dụng các giải pháp cấp, trữ nước và sử dụng nước tiết kiệm trong thời gian hạn hán, thiếu nước, tác động của biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

- Kịp thời huy động mọi nguồn lực để phục vụ công tác chống hạn khi xảy ra hạn hán và tổ chức thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống hạn.

2. Yêu cầu

- Thường xuyên kiểm kê nguồn nước các công trình thủy lợi, điều tiết, dự trữ nguồn nước, thực hiện tiết kiệm nước ngay từ đầu mùa khô, có kế hoạch phân phối, điều chỉnh hợp lý khi nguồn nước bị thiếu hụt để bảo đảm nguồn nước cung cấp đầy đủ cho các nhu cầu thiết yếu (sinh hoạt, chăn nuôi, cây trồng

có giá trị kinh tế cao, ...) và sản xuất nông nghiệp cho cả mùa khô năm 2023.

- Các phòng, ban chuyên môn; UBND các xã, thị trấn, Trạm quản lý thủy nông huyện và các Công ty thủy điện có nhà máy đang hoạt động sản xuất trên địa bàn huyện phát huy cao tinh thần trách nhiệm trong công tác phòng, chống hạn.

- Các tổ chức, cá nhân tham gia sử dụng nước phối hợp cùng chính quyền địa phương, các đơn vị quản lý nước tích cực tham gia công tác phòng, chống hạn.

II. GIẢI PHÁP, PHƯƠNG ÁN PHÒNG, CHỐNG HẠN

1. Diễn biến, dự báo tình hình thời tiết: Theo dự báo của Đài khí tượng thủy văn tỉnh Kon Tum diễn biến khí tượng, thủy văn từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2023 trên địa bàn tỉnh như sau:

1.1. Khí tượng

- Từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2023 lượng mưa đạt xấp xỉ và cao hơn so với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ (TBNNCTK). Tổng lượng mưa khu vực phía Tây Nam và phía Nam tỉnh đạt từ 300 - 400 mm, ở mức cao hơn so với TBNNCTK; khu vực phía Đông và Đông Bắc tỉnh đạt từ 200-300 mm, ở mức xấp xỉ so với TBNNCTK. Mùa mưa năm 2023 ở tỉnh Kon Tum có khả năng bắt đầu sớm hơn so với quy luật chung.

- Nhiệt độ trung bình trên phạm vi toàn tỉnh có khả năng đạt xấp xỉ và thấp hơn so với TBNNCK trong thời gian từ tháng 3 đến tháng 5/2023. Độ ẩm các tháng dao động ở mức từ 68-78% và số giờ nắng đạt 240-290 giờ/tháng.

- *Cảnh báo:* Từ cuối tháng 03 có khả năng xảy ra nắng nóng ở khu vực giữa, Tây và Tây Nam tỉnh, sau đó gia tăng về cường độ trong tháng 4 và tháng 5; nắng nóng có thể gây ảnh hưởng lớn đến sức khỏe con người, đặc biệt là đối với người già và trẻ em. Trong thời kỳ này cũng cần cần đề phòng có lốc, sét, mưa đá xuất hiện trong các trận mưa dông.

1.2. Thủy văn: Từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2023, mực nước trên các sông, suối có dao động nhỏ theo xu thế giảm chậm qua các thời kỳ; so với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ, lượng dòng chảy từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2023 trên sông Đăk Bla đoạn chảy qua huyện Kon Rẫy có khả năng đạt thấp hơn từ 45-60%.

2. Dự báo khả năng xảy ra khô hạn, thiếu nước

2.1. Về trồng trọt: Từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2023, có khả năng xảy ra khô hạn, thiếu nước cục bộ ở các vùng không chủ động được nguồn nước tưới thuộc xã Tân Lập, xã Đăk Ruồng, xã Đăk Tờ Re, xã Đăk Tơ Lung, xã Đăk Kôi và thị trấn Đăk Rve, với diện tích khoảng khoảng 87,5 ha (*cây lúa nước 68,5 ha; cây công nghiệp 19 ha*), cụ thể:

- Xã Đăk Ruồng: Khoảng 25 ha lúa nước, 04 ha cây lâu năm tại các thôn 8, 9, 11, 12 (*diện tích này chủ yếu tập trung tại các khe, suối, hạp thủy, chân đất cao*).

- Xã Tân Lập: Khoảng 03 ha lúa nước, 15 ha cây lâu năm tại các thôn 4,5,6 (*diện tích này chủ yếu tập trung tại các khe suối, hạp thủy, chân đất cao*).

- Xã Đăk Tờ Re: Khoảng 15 ha cây lúa nước (*công trình đập Đăk Pô Công 04 ha; Đập Đăk Gur 04 ha; khe suối 07 ha*).

- Xã Đăk Kôi: Khoảng 05 ha cây lúa nước (*diện tích này chủ yếu tập trung tại các khe, suối, hợp thủy*).

- Xã Đăk Tơ Lung: Khoảng 11 ha cây lúa nước (*Đập Đăk Tơ Lung 05 ha; Đập Đăk Sa 01 ha; khe suối 05 ha*).

- Thị trấn Đăk Rve: Khoảng 9,5 ha cây lúa nước (*Đập Đăk Đam 4,5 ha; Đập Hồ Chuối 03 ha; khe suối 02 ha*).

2.2. Về công trình nước sinh hoạt: Trên địa bàn huyện hiện có 31 công trình cấp nước sạch nông thôn thuộc loại công trình nước tự chảy và một số công trình giếng nước (*giếng khoan*), hiện trạng cụ thể: hoạt động bền vững 16 công trình; tương đối bền vững 05 công trình; kém hiệu quả 09 công trình; không hoạt động 01 công trình.

2.3. Về Công trình thủy lợi: Trên địa bàn huyện hiện có 37 công trình (*trong đó có 14 công trình do Ban Quản lý khai thác các công trình thủy lợi Kon Tum quản lý và 23 công trình do huyện quản lý*), hiện trạng cơ bản đảm bảo phục vụ tưới tiêu cho sản xuất nông nghiệp.

3. Giải pháp, phương án chống hạn và khắc phục tình trạng thiếu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt

Diễn biến thời tiết trên phạm vi toàn huyện đang bắt đầu thời kỳ cao điểm của mùa khô, từ nay cho đến cuối vụ (*đến hết tháng 4 năm 2023*) khô hạn, thiếu nước với mức độ trung bình, khả năng xảy ra cục bộ ở các khu vực không chủ động được nguồn cung cấp nước thuộc địa bàn xã Tân Lập, xã Đăk Ruông, xã Đăk Tờ Re, xã Đăk Tơ Lung, xã Đăk Kôi và thị trấn Đăk Rve. Để chủ động đối phó tình hình hạn hán có thể xảy ra, đảm bảo đủ nước phục vụ nhu cầu dùng nước cho sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp của nhân dân, các tổ chức, cá nhân cần đề phòng và thực hiện các giải pháp chống hạn như sau:

3.1. Đối với sản xuất nông nghiệp

a. Giải pháp thông tin tuyên truyền

- Các địa phương, đơn vị, tổ chức tuyên truyền vận động Nhân dân hiểu rõ tầm quan trọng của việc sử dụng nước tiết kiệm, phổ biến các phương pháp tưới tiết kiệm, khoa học nhằm tiết kiệm nước. Đồng thời tuyên truyền để Nhân dân hiểu rõ ảnh hưởng của biến đổi khí hậu như hiện nay và cần chuyển đổi cơ cấu cây trồng để giảm thiệt hại khi hạn hán xảy ra.

- Vận động nhân dân tích cực tham gia làm thủy lợi, nạo vét phát dọn kênh mương, sử dụng nước tiết kiệm, hợp lý, tận dụng tối đa nguồn nước hiện có. Thực hiện tưới tiết kiệm, tưới vừa đủ cho nhu cầu cây trồng, giữ bờ bao, bờ thửa để lợi dụng khả năng trữ nước ở mặt ruộng từ 3-5 ngày, tránh tưới liên tục, tràn lan từ thửa này sang thửa khác.

- Nghiêm cấm người dân không tự ý làm bờ cản trên kênh, đục lỗ tuyến kênh, tháo nước tràn lan gây thất thoát, thiếu nước khu vực cuối tuyến kênh.

- Dùng biện pháp tủ gốc cây trồng cạn bằng bao ni lông, cây xanh; trồng hàng băng chắn gió và che nắng cho cây trồng (*hoa màu, cà phê, tiêu...*).

- Tuyên truyền vận động nhân dân hiểu tác hại của việc phá rừng đầu nguồn, từ đó có ý thức bảo vệ và trồng rừng đầu nguồn các công trình thủy lợi, nước sinh hoạt.

b. Giải pháp quản lý vận hành công trình

- Thực hiện tưới luân phiên, đặc biệt là các công trình có đầu mối là hồ chứa để tiết kiệm nước ngay trước khi hạn xảy ra như: Đập Đăk Đam (*Thị trấn Đăk Rve*); Đập Đăk Tơ Lung (*xã Đăk Tơ Lung*); Đập Đăk Guh, Đập Đăk Pô Công (*xã Đăk Tờ Re*),... thường xuyên theo dõi mực nước các hồ để chủ động phòng tránh, điều tiết nước hợp lý.

- Quản lý chặt chẽ công lấy nước đầu mối và các công trình tưới, đặc biệt là các công tưới gần đầu mối, không để rò rỉ lãng phí nước, đảm bảo đủ nước tới cuối khu tưới. Thực hiện tưới khoa học, tưới từ khu xa đầu mối trước xong mới tưới khu gần đầu mối sau; khu cao tưới trước khu trũng tưới sau.

- Tổ chức nạo vét phát dọn kênh mương, khơi thông cống rãnh, khắc phục ngay những chỗ hư hỏng, rò rỉ để tránh thất thoát nước; dùng các biện pháp giữ nước, tích nước như: dùng bao tải đất, phai gỗ nâng cao ngưỡng tràn xả lũ để sử dụng dung tích phòng lũ các hồ chứa,... nâng cao năng lực tích nước của đầu mối.

- Tăng cường công tác quản lý, điều tiết nguồn nước kịp thời theo kế hoạch. Việc phân phối nước phải có sự phối hợp đồng bộ giữa đơn vị quản lý cấp nước (*Trạm quản lý thủy nông, UBND cấp xã*) với các tổ chức, cá nhân dùng nước và bám sát lịch thời vụ gieo trồng, nhu cầu dùng nước của cây trồng.

- Các đơn vị quản lý cử cán bộ thường xuyên kiểm tra, theo dõi diễn biến mực nước của các công trình, báo cáo kịp thời về các hiện tượng bất thường để có biện pháp xử lý khắc phục.

c. Giải pháp công trình

- Kiểm tra cụm đầu mối, tuyến kênh mương của các công trình đang hoạt động, nhất là các công trình đã xuống cấp để đảm bảo nước không bị thất thoát phục vụ tưới và chống hạn.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công sửa chữa các hạng mục công trình bị hư hỏng, khắc phục chống hạn... để sớm hoàn thành đưa vào khai thác, sử dụng phục vụ sản xuất.

- Huy động, lồng ghép các nguồn vốn triển khai mới kiên cố hóa kênh mương để đưa vào phục vụ sản xuất, nâng cao hệ số tưới, tiết kiệm nước.

d. Giải pháp tưới động lực: khi hạn xảy ra hạn hán, các xã, thị trấn, Trạm quản lý thủy nông huy động kịp thời nhân lực, phương tiện, máy móc, vật tư (*như: máy bơm nước, đường ống, xăng, dầu...*) tổ chức bơm tưới bổ sung ngay các vị trí bị hạn. Ngoài ra, tùy từng địa phương và nguồn nước tại thời điểm hiện tại, tận dụng tối đa nguồn nước của các khe suối, ao, hồ, để chọn nơi

đặt máy bơm để tưới bổ sung cho những khu vực có thể chống hạn, hoặc dùng các biện pháp đắp đập tạm ngăn suối, dùng máy bơm để tưới.

e. Giải pháp chuyển đổi cơ cấu cây trồng (*diện tích thường xuyên thiếu nước*)

- Các diện tích thường xuyên xảy ra khô hạn cuối mùa khô và được dự báo có khả năng xảy ra hạn hán cần vận động và hướng dẫn Nhân dân tích cực chuyển đổi diện tích lúa kém hiệu quả, thiếu nước sang trồng các loại cây ngắn ngày cho năng suất cao, chất lượng tốt, chống chịu với sâu bệnh; đồng thời trồng các loại cây có khả năng chịu hạn và giảm nhu cầu dùng nước (*như: trồng cây hoa màu khác hoặc cây lương thực: Cây đậu xanh, đậu đen, đậu tương, rau các loại, khoai lang, cây ngô...*).

- Chủ động điều chỉnh lịch thời vụ sớm hơn mọi năm từ 10 - 15 ngày, sử dụng các giống trung và ngắn ngày để tránh hạn về cuối vụ, chỉ đạo quyết liệt gieo sạ tập trung tránh rải vụ, tranh thủ sử dụng nguồn nước dự trữ các hồ, đập ngay từ đầu vụ để đảm bảo đủ nước tưới cho diện tích được gieo trồng.

- Khuyến cáo nhân dân không trồng cây lúa trên diện tích thường xuyên thiếu nước, các khe suối và diện tích sử dụng nước đắp tạm, đắp bồi.

3.2. Đối với nước sinh hoạt

- Các phòng, ban chuyên môn; UBND các xã, thị trấn thường xuyên kiểm tra các công trình nước tự chảy, giếng nước sinh hoạt để có giải pháp chống hạn riêng cho từng khu vực, từng công trình.

- Vận động nhân dân trong vùng hưởng lợi từ các công trình nước tự chảy thường xuyên nạo vét đầu mối, súc rửa bể lắng lọc, sửa chữa tuyến đường ống và các bể chứa để chống rò rỉ gây thất thoát nước.

- Tuyên truyền vận động nhân dân dùng nước tiết kiệm, chuẩn bị các vật dụng (*như: Bồn chứa, thùng nhựa, can đựng nước...*) để dự trữ nước sinh hoạt.

- Trong trường hợp thiếu nước sinh hoạt nghiêm trọng ở một số khu vực, chính quyền địa phương cần có giải pháp cấp nước sinh hoạt hỗ trợ kịp thời cho Nhân dân bằng biện pháp chở nước sinh hoạt từ các nơi khác đến.

- Tăng cường biện pháp quản lý điều tiết các công trình nước sinh hoạt tập trung, thường xuyên kiểm tra hệ thống đầu mối, bể lắng lọc, đường ống. Tổ quản lý, vận hành công trình hướng dẫn nhân dân đóng khóa van, vòi tại các vị trí không cần thiết để điều tiết nước đến các vị trí bất lợi nhất.

- Đối với giếng đào: Khuyến cáo nhân dân thường xuyên kiểm tra và chủ động tổ chức nạo vét đáy giếng để đảm bảo nguồn nước phục vụ sinh hoạt.

4. Về công tác kiểm tra, giám sát

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện (*Cơ quan thường trực về phòng, chống thiên tai*) chủ trì, phối hợp với Trạm Quản lý thủy nông và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chủ động có kế hoạch kiểm tra nguồn nước tại các hồ chứa thủy lợi và công tác phòng, chống hạn của các địa phương,

đơn vị; tổng hợp và kịp thời báo cáo UBND huyện để xem xét, chỉ đạo khi có tình huống khô hạn diễn biến nghiêm trọng.

- UBND các xã, thị trấn tăng cường kiểm tra công tác phòng, chống hạn tại các khu vực, công trình trọng điểm; phối hợp chặt chẽ với Trạm quản lý thủy nông trong việc điều tiết nguồn nước phục vụ sản xuất theo đúng lịch trình, kế hoạch để đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất mùa khô năm 2023.

5. Nguồn lực phòng, chống hạn hán: UBND các xã, thị trấn và đơn vị liên quan chủ động sử dụng nguồn lực của địa phương, đơn vị (*nguồn dự phòng ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác*) để triển khai thực hiện các giải pháp cấp bách phòng, chống, khắc phục hậu quả hạn hán, thiếu nước trên địa bàn. Trường hợp vượt quá khả năng ngân sách của địa phương, tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện và Phòng Tài chính - kế hoạch huyện*)⁽¹⁾ để tổng hợp, tham mưu UBND huyện xem xét hỗ trợ kinh phí theo khả năng ngân sách huyện và theo đúng quy định hiện hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện

- Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, nguồn nước, tình hình hạn hán, thiếu nước, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch chống hạn, phương án điều tiết, sử dụng nước hợp lý để chủ động triển khai thực hiện trong trường hợp nguồn nước bị thiếu hụt, bố trí cơ cấu cây trồng phù hợp với điều kiện nguồn nước.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân chủ động chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng tiết kiệm nước, nhằm đảm bảo hiệu quả sản xuất và hạn chế nhu cầu sử dụng nước.

- Chủ trì và phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các đơn vị liên quan rà soát, tổng hợp tham mưu UBND huyện ban hành báo cáo tình hình thiệt hại và đề xuất phương án xử lý do hạn hán gây ra.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện: Tham mưu, đề xuất UBND huyện về nguồn kinh phí chống hạn và hỗ trợ cho các địa phương khi bị thiệt hại do thiên tai gây ra.

3. Trung tâm VH-TT-DL và Truyền thông huyện: Thông báo kịp thời các thông tin dự báo, cảnh báo về hạn hán; các chủ trương, chỉ thị, mệnh lệnh về công tác phòng, chống hạn hán của Trung ương, Tỉnh, Huyện trên các phương tiện thông tin đại chúng. Phối hợp với các phòng, ban liên quan tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn những kiến thức cơ bản về phòng, chống hạn để Nhân dân biết, chủ động.

4. Trạm Quản lý thủy nông

⁽¹⁾ Báo cáo cần nêu cụ thể tình hình hạn hán, thiếu nước, các biện pháp, phương án triển khai giải pháp ứng phó và kết quả thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước và đề xuất, kiến nghị...

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện phương án tích trữ nước, tưới tiêu, điều tiết nước hợp lý, nạo vét, phát dọn, khai thông hệ thống kênh mương, cống rãnh các công trình thủy lợi do đơn vị mình quản lý nhằm đảm bảo nước tưới phục vụ sản xuất.

- Phối hợp có hiệu quả với chính quyền địa phương và hộ dùng nước để điều tiết nước hiệu quả. Hạn chế mức thấp nhất việc thiếu nước tưới vào cuối vụ của các công trình do đơn vị quản lý.

5. UBND các xã, thị trấn

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện công tác phòng chống hạn hán; xây dựng kế hoạch, kiểm tra, rà soát các công trình thủy lợi trên địa bàn. Đồng thời ưu tiên sử dụng nguồn duy tu sửa chữa nhỏ hàng năm... để tập trung sửa chữa các công trình thủy lợi hư hỏng nhỏ; tuyên truyền, vận động Nhân dân nạo vét, phát dọn, tích trữ nước, tưới tiêu, điều tiết nước hợp lý đảm bảo nước tưới cho sản xuất nông nghiệp vụ Đông Xuân và đảm bảo nước sử dụng trong sinh hoạt của Nhân dân.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp, phương án chống hạn theo Kế hoạch này; thực hiện các giải pháp tưới tiêu tiến, tiết kiệm nước cho lúa và cây trồng cạn, bảo đảm đáp ứng nhu cầu nước tối thiểu vào các thời kỳ nhạy cảm về nước của cây trồng, đặc biệt với cây ăn quả, cây trồng có giá trị kinh tế cao.

6. Trung tâm Môi trường và DVĐT huyện: Có kế hoạch đảm bảo cấp nước sinh hoạt phục vụ cho nhân dân trên địa bàn quản lý, đặc biệt khi hạn hán xảy ra ảnh hưởng đến nguồn nước sinh hoạt.

7. Các nhà máy thủy điện trên địa bàn huyện: Thực hiện xả nước theo đúng cam kết với các địa phương để đảm bảo nước tưới, nước sinh hoạt cho nhân dân vùng hạ du công trình.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT tỉnh (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nông nghiệp và PNTT huyện (th/h);
- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện (th/h);
- Trung tâm VH-TT-DL&TT huyện (đ/tin);
- UBND các xã, thị trấn (th/h);
- Trung tâm MT&DVĐT huyện (th/h);
- Trạm Quản lý thủy nông (th/h);
- Các Nhà máy thủy điện trên địa bàn (th/h);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thủy